SAO Y; SỞ Y TẾ; 23/09/2026; 15:55:41 +07:00

Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng Khám Đa Khoa Hà Nội thuộc Công ty Cổ Phần Khai Thác Dịch Vụ Y tế Đức Anh

2. Địa chỉ: 2. Địa chỉ : TDP Sò , Phường Nam Triệu - Thành Phố Hải Phòng Việt Nam

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h30 đến 17h00 các ngày làm việc trong tuần

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[1]	Vị trí chuyên môn [2]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)[3]	Ghi chú[4]
1	Nguyễn Thị Thùy	000418/QNI-GPHN	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Nhân viên điều dưỡng	Không hành nghề tại cơ cở khác	Tăng người hành nghề theo hợp đồng từ ngày 21/9/2026
2	Phạm Ngọc Thành	0008442/QNI-GPHN	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Nhân viên điều dưỡng	Không hành nghề tại cơ cở khác	Giảm người hành nghề theo QĐ chấm dứt HĐ LĐ từ ngày 21/9/2026

Hải Phòng , ngày 21 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN PHÒNG KHÁM

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC DỊCH VỤ Y TẾ ĐỨC ANH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nhữ Văn Sơn.

Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng Khám Đa Khoa Hà Nội thuộc Công ty Cổ Phần Khai Thác Dịch Vụ Y tế Đức Anh

2. Địa chỉ: 2. Địa chỉ : TDP Sỏ , Phường Nam Triệu - Thành Phố Hải Phòng Việt Nam

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h30 đến 17h00 các ngày làm việc trong tuần

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[1]	Vị trí chuyên môn [2]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)[3]	Ghi chú[4]
1	Nhữ Văn Sơn	009844/HP-CCHN	Khám bệnh ,chữa bệnh nội khoa, nhi khoa	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Người phụ trách chuyên môn phòng khám nội, Trưởng phòng khám	Không hành nghề tại cơ cở khác	
2	Nguyễn Hồng Thái	001638/NB-CCHN	Khám bệnh ,chữa bệnh ngoại khoa	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Người phụ trách chuyên môn phòng khám ngoại,	Không hành nghề tại cơ cở khác	
3	Phạm Hào Quang	000092/HT-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Người phụ trách chuyên môn phòng khám sản	Không hành nghề tại cơ cở khác	
4	Nguyễn Duy Quỳnh	000893/HCM-CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh chuyên khoa nội, chuyên khoa	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00	Người phụ trách phòng chẩn đoán hình ảnh	Không hành nghề tại cơ cở khác	

			Chẩn đoán hình ảnh	các ngày thứ hai đến chủ nhật			
5	Đỗ Mạnh Dũng	005691/HNO-CCHN	Xét nghiệm y học	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không hành nghề tại cơ cở khác	
6	Nguyễn Ngọc Hạnh	0002974/QNI-CCHN	Điều dưỡng Đại học , chứng nhận chụp X Quang	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Kỹ thuật y X Quang	Không hành nghề tại cơ cở khác	
7	Nguyễn Thị Nhung	0008966/QNI-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Nhân viên điều dưỡng	Không hành nghề tại cơ cở khác	
8	Nguyễn Thị Thùy	000418/QNI-GPHN	Điều dưỡng	Từ 7h30 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00 các ngày thứ hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	Không hành nghề tại cơ cở khác	

Hải Phòng , ngày 21 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN PHÒNG KHÁM

M.S.D.N:0202269003-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC DỊCH VỤ Y TẾ ĐỨC ANH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nhữ Văn Sơn



Đặc điểm nhân dạng	nốt ruồi cách 3cm trên sau mép trái
Ngày cấp	31/05/2021

- Căn cước điện tử
- Lịch sử cấp thẻ CC/CCCD/CMND

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..000418..../QNI-GPHN

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-SYT-TTHC ngày 03/12/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh;
Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y và Tổ thư ký.

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THÙY**
Ngày, tháng, năm sinh: 20/6/2002
CCCD/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 022302006309
Ngày cấp: 31/5/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
Quốc tịch: ——————
Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng.
Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng.
Giấy phép này có thời hạn đến ngày 03 tháng 12 năm 2029.

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 12 năm 2024
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH QUẢNG NINH

Bùi Mạnh Hùng

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày……tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

2. LẦN 2: Đến ngày……tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

3. LẦN 3: Đến ngày……tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

4. LẦN 4: Đến ngày……tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

5. LẦN 5: Đến ngày……tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

RECTOR

QUANG NINH MEDICAL COLLEGE

has conferred

ADVANCED DIPLOMA

in **NURSING**

and the title of **LEVEL 5 OF VQF**

Upon: **Nguyen Thi Thuy**

Date of birth: **20 June 2002**

Graduation grade: **Distinction**

Quang Ninh, 21 December 2023

Reg. No: **843A23/CYQ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG NINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

ĐIỀU DƯỠNG

và công nhận danh hiệu

CỬ NHÂN THỰC HÀNH

Cho: **Nguyễn Thị Thùy**

Ngày sinh: **20/6/2002**

Xếp loại tốt nghiệp: **Giỏi**

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 12 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hoài Thương

Số hiệu: **A000888/14021N**

Số vào sổ gốc cấp bằng tốt nghiệp: **843A23/CYQ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **NGUYỄN THỊ THÙY**

Sinh ngày: 20/06/2002 Nơi sinh: Quảng Ninh

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: Ngày 27/10/2024

Trường Đại học Hạ Long (đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT/BTTTT)

Kết quả: Điểm trắc nghiệm 9.0 Điểm thực hành 8.9

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 11 năm 2024

GIÁM ĐỐC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC

Vũ Thị Bích Thảo

Số hiệu: 009675

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 24.1735



Serial number: 044358
Decision number: 7145/QĐ-T01-GDNN
Ref. number: A2-6713/2024/GDNN

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CERTIFICATE OF PROFICIENCY

Language: ENGLISH

PEOPLE'S SECURITY ACADEMY

This is to certify that

Full name: NGUYEN THI THUY

Date of birth: 20/06/2002

has been awarded

CERTIFICATE LEVEL A2 (CEFR)

in the Test for the Certificate of Proficiency in English

held on 19/10/2024, with the following scores of skills:

Listening: 19 /25 Speaking: 1[illegible]

Reading : 24 /25 Writing [illegible]

Total: 72

Ha Noi, 23 October 2024

PRESIDENT

Major General Trinh Ngoc Quyen

5	Tai - Mũi - Họng	
Kết quả khám thính lực:		
Tai trái: Nói thường ..... 5m; Nói thầm 5m		
Tai phải: Nói thường ..... m; Nói thầm ..... m		
Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):		
Phân loại:		Bs. Nguyễn Thị Quỳnh Trang
6	**Răng - Hàm - Mặt**	
Kết quả khám: Hàm trên:		
Hàm dưới:		
Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có):		Bs. Phạm Kim Tuyến
Phân loại		

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu:	
a) Công thức máu:	
Số lượng HC: 4,61 T/L	
Số lượng Bạch cầu: 7,6 G/L	
Số lượng tiểu cầu: 285 G/L	
b) Sinh hóa máu: Đường máu: 5,2,1 mmol/L	
Urê: 3,81 mmol/L Creatinin: 63,1 mmol/L	CKI. Nguyễn Thị Nga
ASAT(GOT): 11,9 U/L ALAT (GPT): 13,2 U/L	
2. Xét nghiệm nước tiểu:	
a) Đường:	
b) Protein: Âm tính	CKI. Nguyễn Thị Nga
c) Khác (nêu có):	
3. Chẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng):	
.....	
Phổi thẳng	Trần Văn Bình

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: II

2. Các bệnh, tật (nếu có): Không có

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Duy Nam

Đông Triều, ngày 14 tháng 10 năm 2024

NGƯỜI KẾT LUẬN
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Trương Thị Hường

[4] Phân loại sức khỏe theo loại I hoặc II hoặc III hoặc IV hoặc V theo quy định tại Quyết định số 1613/BYT-QĐ hoặc phân loại sức khỏe theo quy định của bộ tiêu chuẩn sức khỏe chuyên ngành đối với trường hợp khám sức khỏe chuyên ngành.

[5] Ghi rõ các bệnh tật, phương án điều trị, phục hồi chức năng hoặc giới thiệu khám chuyên khoa để khám bệnh, chữa bệnh.

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
TRUNG TÂM Y TẾ TX. ĐÔNG TRIỀU
Số: 13676/GKSK-TTYTĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE
DÙNG CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN



1. Họ và tên *(viết chữ in hoa)*: NGUYỄN THỊ THÚY
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☒
3. Sinh ngày 20 tháng 06 năm 2002 (Tuổi: .....)
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/định danh CD: 022302006309
5. Cấp ngày 31/05/2021 Tại Cục cảnh sát .....
6. Chỗ ở hiện tại: Hồng Phong - Đông Triều - Quảng Ninh
7. Lý do khám sức khỏe: Khám thuê bố sở .....

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a)Không☒; b) Có☐; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh: .....

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	TT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☒	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☒
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☒	13	Bệnh tâm thần	☐	☒
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☒	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☒
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	☐	☒	15	Ngất, chóng mặt	☐	☒
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☒	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☒
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt stent mạch, ghép tim)	☐	☒	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☒
7	Tăng huyết áp	☐	☒	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	☐	☒

Scanned with

8	Khó thở	☐	☑	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	☐	☑
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐	☑	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☑
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☑	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☑
11	Nghiện rượu, bia	☐	☑	22	Bệnh khác (ghi rõ)	☐	☑

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:

Không

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ)

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Đông Triều, ngày 14 tháng 10 năm 2024

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Thuỷ

Nguyễn Thị Thuỷ

TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

I. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: 160 cm; Cân nặng: 60 kg; Chỉ số BMI: .....

Mạch: XX lần/phút; Huyết áp: 110 / 60 mmHg

Phân loại thể lực: I

II. KHÁM LÂM SÀNG

	Nội dung khám		Họ tên và chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1	**Nội khoa**		
a)	*Tuần hoàn*	Nhịp nhanh	Bs. Đỗ Vương Hường Hường
	Phân loại	I	
b)	*Hô hấp*		
	Phân loại	I	
c)	*Tiêu hóa*	Chưa phát hiện bất thường	
	Phân loại	I	
d)	*Thận-Tiết niệu*		
	Phân loại	Chưa phát hiện bất thường	
đ)	*Nội tiết*		
	Phân loại	I	
e)	*Cơ - xương - khớp*		Bs. Đỗ Vương Hường Hường
	Phân loại	I	
g)	*Thần kinh*	Chưa phát hiện bất thường	
	Phân loại	I	
h)	*Tâm thần*		
	Phân loại	I	
2	**Ngoại khoa, Da liễu:** Chưa phát hiện bất thường *- Ngoại khoa:* *Phân loại:* I *.- Da liễu:* Phân loại: Chưa phát hiện bất thường		Bs. Đỗ Vương Hường Hường
3	**Sản phụ khoa:** Bình thường Phân loại: I		Bs. Cao Trung Hiếu
4	**Mắt:**		
	Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải ..... Mắt trái ..... Có kính: Mắt phải 10/10 Mắt trái 10/10		Trần Thị Thương
	Các bệnh về mắt (nếu có): Viêm kết mạc Phân loại: II		

Scanned with

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC DỊCH VỤ Y TẾ ĐỨC ANH
Số: ĐA01-PNT/2026/HĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 28 tháng 06 năm 2026

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Bộ Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các quy định của Công ty cổ phần khai thác dịch vụ y tế bảo nam
Căn cứ sự thoả thuận tự nguyện của hai bên.

Chúng tôi, gồm:

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG: (BÊN A)

Tại CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC DỊCH VỤ Y TẾ ĐỨC ANH

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC DỊCH VỤ Y TẾ ĐỨC ANH.

Đại diện (Ông/Bà): **NHỮ VĂN SƠN**

Chức vụ : Giám đốc Công Ty Cổ phần Khai Thác Dịch Vụ Y Tế Đức Anh

Địa chỉ: TDP Sỏ , Phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng

Mã số thuế: 0202269003

NGƯỜI LAO ĐỘNG : (BÊN B)

BEN B: (Bà): Nguyễn Thị Thùy

Sinh ngày: 20/06/2002

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ thường trú: Bình Lục Thượng -Đông Triều - Quảng Ninh

Số căn cước công dân: 022302006309 Cấp ngày 31/05/2021

Cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Công việc thực hiện theo hợp đồng

Địa điểm làm việc : Phòng khám Đa Khoa Hà Nội thuộc Công Ty Cổ phần Khai Thác Dịch Vụ Y Tế Đức Anh

Chức danh chuyên môn (vị trí công tác): Nhân viên điều dưỡng

(Công việc cụ thể theo Mô tả công việc kèm theo. Tùy thực tế sắp xếp có thể làm toàn bộ hoặc một phần công việc theo mô tả công việc trên và được thể hiện theo Quyết định/phân công công việc hoặc Quyết định bổ nhiệm hoặc quyết định khác do Công ty ban hành và áp dụng đối với người lao động.

Điều 2. Thời hạn hợp đồng lao động

Loại hợp đồng lao động: *Hợp đồng không xác định thời hạn*

Thời hạn của hợp đồng: *Từ ngày 21/09/2026 đến khi có thông báo mới.*

Trường hợp người lao động xin nghỉ hoặc chuyển công tác , báo cáo về ban giám đốc , bộ phận hành chính ít nhất 30-45 ngày làm việc .

Điều 3. Chế độ làm việc

1. Thời giờ làm việc: *Không quá 08 giờ/ ngày, 48 giờ/ tuần hoặc theo tính chất công việc; được thực hiện theo Nội quy lao động và các văn bản có liên quan của Công ty.*

2. Dụng cụ làm việc được cấp phát: *Theo quy định của Công ty và yêu cầu thực tế của công việc.*

3. Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc: *Theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty*

Điều 4. Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động

1. Quyền lợi của người lao động

a. Phương tiện đi lại, làm việc: *Theo quy định của Công ty.*

b. Các khoản tiền lương xác định được mức tiền cụ thể và trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương:

- Mức lương theo công việc hoặc chức danh: **5.310.000**/tháng áp dụng cho 26 ngày công *mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước qui định. Mức lương theo công việc hoặc chức danh có thể được điều chỉnh trong Quyết định phân công công việc hoặc Quyết định bổ nhiệm hoặc Quyết định trả lương hoặc quyết định khác do Công ty ban hành và áp dụng đối với người lao động.*
- Các khoản bổ sung xác định được mức tiền cụ thể và trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương: *Theo quy định công ty*
- Các khoản phụ cấp lương để bù đắp yếu tố về điều kiện lao động, tính chất phức tạp công việc, điều kiện sinh hoạt, mức độ thu hút lao động chưa được tính đến hoặc tính chưa đầy đủ trong mức lương theo công việc hoặc chức danh (nếu có): *Theo quy định của Công ty.*

c. Hình thức trả lương*: Công ty áp dụng hình thức trả lương theo thời gian để trả lương cho người lao động. Hình thức trả lương này có thể được điều chỉnh theo quy định của Công ty và được thông báo cho người lao động biết trước ít nhất là 10 ngày.*
Lương được trả bằng tiền mặt hoặc qua tài khoản cá nhân của người lao động được mở tại ngân hàng.

d. Thời điểm trả lương: *Chậm nhất ngày 10 hàng tháng. Trường hợp có thay đổi thời điểm trả công ty sẽ thông báo đến người lao động trước ít nhất 5 ngày*

e. Chế độ điều chỉnh lương: *Tối thiểu 1 năm/ lần xem xét điều chỉnh mức lương dựa trên tính chất công việc và hiệu quả công việc của người lao động. Việc điều chỉnh mức lương được áp dụng khi người lao động đáp ứng hoặc không đáp ứng yêu cầu công việc do người sử dụng lao động giao trong kỳ xét và được thể hiện trong Quyết định phân công công việc hoặc Quyết định bổ nhiệm hoặc Quyết định trả lương hoặc quyết định khác do Công ty ban hành và áp dụng đối với người lao động.*

f. Được trang bị bảo hộ lao động: *Theo quy định của Công ty.*

g. Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hằng năm, nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương, …): *Theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty tại từng thời điểm.*

h. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nếu có): *Được tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.*

i. Chế độ đào tạo: *Các quyền lợi và nghĩa vụ cụ thể của người lao động khi được cử đi đào tạo (như chi phí đào tạo nghề, thời gian đào tạo, thời hạn làm việc cho Công ty sau khi đào tạo...) sẽ được hai bên thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng đào tạo nghề, được áp dụng theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.*

j. Thỏa thuận khác:

- Người lao động được hưởng các khoản phụ cấp lương gắn với quá trình làm việc và kết quả thực hiện công việc của người lao động (nếu có) theo quy định của Công ty.
- Người lao động được hưởng các khoản bổ sung không xác định được mức tiền cụ thể gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động (nếu có) theo quy định của Công ty.
- Người lao động được hưởng các chế độ và phúc lợi khác (nếu có) theo quy định của Công ty.

2. Nghĩa vụ của người lao động

a. Hoàn thành những công việc trong Hợp đồng này và các thỏa thuận, cam kết khác với người sử dụng lao động (nếu có).

b. Thực hiện công việc theo Quyết định phân công công việc hoặc Quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ của Công ty (nếu có).

c. Tuân theo sự bố trí, điều hành lao động theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty.

d. Đọc, hiểu và cam kết tuân thủ Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động và các văn bản nội bộ khác của Công ty.

e. Nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật

f. Tuân thủ điều Y đức do Bộ Y tế ban hành.

g. Người lao động có trách nhiệm cung cấp chính xác thông tin liên lạc cá nhân như: địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ emai cho người sử dụng lao động (bao gồm khi có sự thay đổi), đảm bảo tất cả các văn bản, thông tin từ công ty gửi đến người lao động thông qua các cách thức liên lạc trên người lao động đều nhận được.

h. Không sử dụng tên, nhãn hiệu, biểu tượng và các tài sản khác của Công ty vào các mục đích cá nhân hoặc các mục đích khác mà không được Công ty cho phép.

i. Người lao động không được tiết lộ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, thông tin bí mật của Công ty cho bất kỳ một bên thứ ba nào khác. Bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, thông tin bí mật được quy định cụ thể trong Nội quy lao động hoặc các văn bản nội bộ có liên quan khác của Công ty.

j. Người lao động có trách nhiệm thực hiện đúng các quy trình làm việc; nếu vi phạm các quy trình làm việc sẽ bị kỷ luật lao động, phải bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm gây ra theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

k. Không được thực hiện những hành vi có thể gây thiệt hại đến tài sản và uy tín của Công ty.

l. Người lao động do vô ý hay cố ý làm hư hỏng dụng cụ, thiết bị hoặc có hành vi khác gây thiệt hại tài sản của Công ty thì phải bồi thường theo quy định của pháp luậtvà quy định nội bộ của Công ty.

m. Người lao động làm mất dụng cụ, thiết bị, tài sản của người sử dụng lao động hoặc tài sản khác do người sử dụng lao động giao hoặc tiêu hao vật tư quá định mức cho phép thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty; trường hợp có hợp đồng giao nhận tài sản hoặc hợp đồng trách nhiệm thì phải bồi thường theo hợp đồng giao nhận tài sản hoặc hợp đồng trách nhiệm và theo quy định nội bộ của Công ty.

n. Công ty sẽ đơn phương chấm đứt hợp đồng trước thời hạn khi người lao động thường xuyên không hoàn thành công việc theo Hợp đồng lao động này và/hoặc theo Quyết định phân công công việc/Quyết định bổ nhiệm/Quyết định điều chuyển, luân chuyển hoặc theo Bản mô tả công việc ban hành kèm theo các quyết định đó (nếu có).

o. Trường hợp người lao động sau khi được đào tạo mà không làm việc cho Công ty đủ thời hạn cam kết thì người lao động phải bồi thường toàn bộ chi phí đào tạo cho Công ty hoặc bồi thường theo hợp đồng đào tạo (nếu có).

p. Trong mọi trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động, người lao động có trách nhiệm hoàn trả và bàn giao lại cho Công ty toàn bộ sổ sách, tài liệu tập huấn, tài liệu phục vụ

công việc, các thông tin tuyệt mật khác cũng như các đồ dùng, trang thiết bị được Công ty cấp phát nhằm phục vụ cho mục đích thực hiện công việc trong quá trình làm việc tại Công ty, các chi phí đào tạo phải hoàn trả theo cam kết.

Điều 5. Quyền hạn và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Quyền hạn của người sử dụng lao động

a. Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động, theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

b. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

2. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động

a. Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những quy định trong hợp đồng lao động với người lao động.

b. Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo quy định trong hợp đồng lao động và quy định của Công ty.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng lao động này có hiệu lực thi hành kể từ ngày kí.

2. Những vấn đề khác về quyền, nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động nếu không được ghi trong hợp đồng lao động này thì đương nhiên được áp dụng theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

3. nếu bên không thực hiện hợp đồng phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật về bồi thường thiệt hại và mọi chi phí về luật pháp...cho bên tuân thủ hợp đồng. Bên không thực hiện đúng hợp đồng do khó khăn bất khả kháng thì phải thông báo cho bên đối tác trước 1 tháng để bàn luận để chấm dứt hợp đồng

4.Các quyết định của người sử dụng lao động về tiền lương, điều chỉnh lương, quyết định phân công công việc, quyết định bổ nhiệm, bản mô tả công việc, quyết định điều chuyển công tác, các bản cam kết thực hiện hợp đồng lao động, các thoả thuận khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động (nếu có), các văn bản về lương cho từng người lao động hoặc nhóm người lao động (có tên của người lao động), các văn bản về việc thay đổi tình trạng nhân sự đối với người lao động hoặc các văn bản nội bộ có liên quan khác của Công ty được coi là bộ phận không thể tách rời của bản Hợp đồng này; được người lao động tự nguyện chấp nhận và đồng ý coi như phụ lục của Hợp đồng lao động.

5.Hợp đồng lao động này đương nhiên được sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ một số điều khoản hoặc huỷ bỏ toàn bộ hợp đồng theo thoả thuận giữa các bên, hoặc theo các quyết định của người sử dụng lao động hoặc theo các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động).

6.Hợp đồng lao động này sẽ chấm dứt theo quy định của pháp luật lao động, thoả ước lao động tập thể, Nội quy lao động và các văn bản nội bộ có liên quan khác của Công ty.

7.Các quy định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động trong các văn bản được ký trước đây giữa người lao động và người sử dụng lao động (nếu có) trái với hợp đồng lao động này đều đương nhiên hết hiệu lực kể từ ngày hợp đồng này có hiệu lực.

8.Hợp đồng lao động này được lập thành 02 (hai) bản, gồm 06 trang. Các bản có giá trị pháp lý như nhau, được giao cho người lao động và người sử dụng lao động, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

NGƯỜI LAO ĐỘNG	ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
Nguyễn Thị Thùy	Nhữ Văn Sơn